

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 161/QĐ-UEF, ngày 19 tháng 04 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Tp. Hồ Chí Minh)

Tên chương trình: **Cử nhân Kinh doanh quốc tế**

Trình độ đào tạo : **Đại học**

Ngành đào tạo : **Kinh doanh quốc tế (International Business)**

Mã số : **7340120**

Loại hình đào tạo: **Chính quy**

Bằng tốt nghiệp : **Cử nhân Kinh tế**

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

TT	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo (Mục tiêu cụ thể)			
		MT a)	MT b)	MT c)	MT d)
I. Kiến thức					
1	- Nhận biết, giải thích và có khả năng vận dụng tốt chính sách, pháp luật của nhà nước.	x		x	x
	- Diễn giải một cách có hệ thống các kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và vi mô.	x		x	x
2	Nhận biết, diễn giải và có khả năng vận dụng, đưa vào thực tế các kiến thức căn bản về quản trị và quản trị kinh doanh: lý thuyết về quản trị nói chung và quản trị doanh nghiệp, kiến thức về các công cụ phục vụ cho quản trị doanh nghiệp như: quản trị học, nguyên lý thống kê, nguyên lý marketing,...	x	x	x	x
3	Nhận biết, diễn giải kiến thức Quản trị Kinh Doanh trong môi trường Quốc Tế hiện đại: Kinh Tế Quốc Tế, Quản trị Kinh Doanh Quốc tế, marketing Quốc Tế, tài chính quốc tế, Thương mại điện tử, PP nghiên cứu trong kinh doanh. Có khả năng vận dụng, đưa vào thực tế nhằm tiếp cận và giải quyết các vấn đề cụ thể trong hoạt động kinh doanh quốc tế.	x	x	x	x
4	Chuyên ngành Kinh Doanh Quốc Tế				

TT	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo (Mục tiêu cụ thể)			
		MT a)	MT b)	MT c)	MT d)
	<p>Chương trình đặt trọng tâm phát triển kỹ năng quản lý và phân tích các xu hướng kinh doanh trên thế giới qua tìm hiểu trọng tâm về kinh tế quốc tế, quản trị kinh doanh quốc tế, marketing quốc tế, tài chính công ty đa quốc gia, thanh toán quốc tế và quản trị chiến lược. Song song đó, sinh viên sẽ vẫn tích lũy được nền tảng kiến thức vững chắc về các lý thuyết kinh doanh truyền thống, về kinh tế, tài chính và quản trị.</p> <p>Chuyên ngành Ngoại Thương:</p> <p>Chương trình đặt trọng tâm phát triển kiến thức, kỹ năng quản lý và phân tích các xu hướng kinh doanh trên thế giới qua tìm hiểu trọng tâm về kinh tế quốc tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiến thức về các nghiệp vụ phổ biến/ chuyên biệt của ngành Ngoại Thương như: quản trị ngoại thương, vận tải bảo hiểm, tài chính quốc tế, thanh toán quốc tế, quản trị logistics thương mại điện tử; • Kiến thức liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế trong môi trường kinh tế thị trường: khai báo hải quan, phân tích hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư quốc tế, thanh toán quốc tế, vận tải bảo hiểm. • Kiến thức vững về qui trình xuất nhập khẩu, hiểu rõ các phương thức thanh toán quốc tế và cách thức thâm nhập vào thị trường của các công ty đa quốc gia 	X	X	X	X
II. Kỹ năng					
1	<ul style="list-style-type: none"> • Nhận biết vấn đề, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và kinh doanh quốc tế; • Khả năng tập hợp số liệu, phân tích và xử lý số liệu; Biết sử dụng các phần mềm nghiên cứu trong kinh tế: SPSS, Stata ; • Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. • Khả năng viết báo cáo, thuyết trình, bảo vệ đề án; 	X	X	X	X
2	<ul style="list-style-type: none"> • Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp. • Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. 		X	X	X
3	Kỹ năng mềm: Có kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp bằng lời và thuyết trình, kỹ năng viết, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề.		X	X	X

TT	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo (Mục tiêu cụ thể)			
		MT a)	MT b)	MT c)	MT d)
III. Mức tự chủ, tự chịu trách nhiệm					
1	Có phẩm chất chính trị – nghề nghiệp, có trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm đối với tổ chức, đơn vị.	x	x	x	x
2	Có lòng say mê nghề nghiệp. Có ý chí phấn đấu và đạo đức nghề nghiệp.		x	x	x
3	Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp. Có phương pháp làm việc khoa học, có khả năng tự cập nhật kiến thức và vận dụng sáng tạo trong công việc, tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau;.		x	x	x
4	Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật. Có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.		x	x	x
5	Có thể thành lập doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế sau khi đã trải qua thời gian tích lũy kinh nghiệm qua thực tế		x	x	x
IV. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh và Tin học					
1	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5.5 trở lên hoặc tương đương.				
2	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hoặc 02 chứng chỉ Tin học ứng dụng do Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM sát hạch.				
V. Vị trí công việc có khả năng đảm nhận					
1	Sinh viên chuyên ngành kinh doanh quốc tế sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các công ty đa quốc gia, công ty xuất nhập khẩu, công ty logistics, bộ phận thanh toán quốc tế tại các ngân hàng, cơ quan nhà nước, các tổ chức hiệp hội có hoạt động liên quan tới nước ngoài.	x	x	x	x
2	Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kinh doanh quốc tế có thể khởi nghiệp như quản trị viên ở các công ty vừa hoặc nhỏ có hoạt động kinh doanh, sản xuất hoặc đầu tư trên phạm vi quốc tế, hoặc các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các công ty đa quốc gia.	x	x	x	x
3	Tự khởi nghiệp thành lập các công ty trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế, thương mại sau khi đã trải qua thời gian	x	x	x	x

TT	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo (Mục tiêu cụ thể)			
		MT a)	MT b)	MT c)	MT d)
	tích lũy kinh nghiệm qua thực tế				

Chương trình chi tiết:

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
			<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thi nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
			Tổng	LT	TH/ TN	ĐA	TT		
I.KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG			58						
I.1. Khoa học			12						
I.1.01	MAT1103	Toán cao cấp	3	3					
I.1.02	STA1101	Xác suất thống kê	3	3			MAT1103		
I.1.03	MGT1101	Quản trị học	3	3					
I.1.04	ITE1262	Tin học thống kê	3	3			STA1101		
I.2. Ngoại ngữ			24						
I.2.01	ENG2101	Tiếng Anh 1	4	4					
I.2.02	ENG2102	Tiếng Anh 2	4	4					
I.2.03	ENG2103	Tiếng Anh 3	4	4					
I.2.04	ENG2104	Tiếng Anh 4	4	4					
I.2.05	ENG2105	Tiếng Anh 5	4	4					
I.2.06	ENG2106	Tiếng Anh 6	4	4					
I.3. Tin học			3						
I.3.01	ITE1201	Tin học đại cương	3	2	1				
I.4. Luật			3						
I.4.01	LAW1101	Pháp luật đại cương	3	3					
I.5. Chính trị			10						
I.5.01	POL1101	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	2					
I.5.02	POL1102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	3					
I.5.03	POL1103	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	3					
I.5.04	POL1104	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2					
I.6. Kỹ năng			6						

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
			<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thi nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
			Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
I.6.01	SKI1107	Project design 1	3	3					
I.6.02	SKI1108	Project design 2	3	3			SKI1107		
II.KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH			69						
II.1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			57						
II.1.01	ECO1101	Kinh tế vi mô	3	3					
II.1.02	ECO1102	Kinh tế vĩ mô	3	3			ECO1101		
II.1.03	ECO1103E	Kinh tế quốc tế	3	3			ECO1102E		
II.1.04	MKT1101	Marketing căn bản	3	3					
II.1.05	BUS1117	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	3	3			STA1101		
II.1.06	ACC1101	Nguyên lý kế toán	3	3			ECO1101		
II.1.07	ECO1104	Kinh tế lượng	3	3			STA1101		
II.1.08	MGT1110E	Quản trị nguồn nhân lực	3	3			MGT1101E		
II.1.09	MGT1111E	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	3			MGT1101E ECO1103E		
II.1.10	FIN1107E	Tài chính quốc tế	3	3					
II.1.11	MGT1148E	Quản trị ngoại thương	3	3			MGT1101		
II.1.12	MKT1106E	Marketing quốc tế	3	3			MKT1101		
II.1.13	MGT1143E	Quản trị Logistics	3	3			MKT1101 MGT1101E		
II.1.14	FIN1117E	Thanh toán quốc tế	3	3			STAT101		
II.1.15	FIN1139	Quản trị tài chính	3	3			ACC1101		
II.1.16	MGT1112E	Vận tải bảo hiểm	3	3			MGT1111E		
II.1.17	MGT1109	Quản trị chiến lược	3	3			MGT1101E		
II.1.18	BUS1104E	Thương mại điện tử	3	3			MKT1101		
II.1.19	IBU1306	Thực tập tốt nghiệp	3				3		
II.2. Kiến thức chuyên ngành tự chọn (Sinh viên chọn 1 trong các chuyên ngành sau) hoặc Khóa luận tốt nghiệp			12						
II.2.1	Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế								
II.2.1.01	FIN1131E	Tài chính công ty đa quốc gia	3	3					

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
			<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thi nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
			Tổng	LT	TH/ TN	ĐA	TT		
II.2.1.02	LAW1128	Luật thương mại quốc tế	3	3					
II.2.1.03	MGT1102E	Hành vi người tiêu dùng	3	3			MKT1101		
II.2.1.04	FIN1132E	Thị trường chứng khoán	3	3			FIN1117 IBU1101		
II.2.1.05	IBU1407	Khóa luận tốt nghiệp	12			12			
II.2.2	<i>Chuyên ngành Ngoại thương</i>								
II.2.2.01	LAW1128	Luật thương mại quốc tế	3	3					
II.2.2.02	MGT1127E	Quản trị vận hành	3	3			MGT1143E		
II.2.2.03	BUS1119E	Đơn từ thương mại và thư tín giao dịch	3	3			MGT1148		
II.2.2.04	IBU1101E	Đầu tư quốc tế	3	3					
II.2.2.05	IBU1407	Khóa luận tốt nghiệp	12			12			
III. KIẾN THỨC KHÔNG TÍCH LŨY			3						
III.01	GYM	Giáo dục thể chất	3		3				
III.02	MIL1203	Giáo dục quốc phòng - an ninh (165 tiết)							

Ghi chú: Mã MH ký hiệu **xxxxxxxE** – môn giảng dạy bằng tiếng Anh.